

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIỒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2020/HS-ST

Ngày: 31/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thúy An

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Bửu Khánh

Ông Huỳnh Văn Thái

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang - Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoài Khanh – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2020/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Phan Văn C - sinh năm: 1999 tại huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nơi cư trú: Khu phố 3, Thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Phan Văn H và bà Trần Thị Tuyết M; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: tốt; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/4/2020 cho đến ngày 27/4/2020 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Anh Trương Công Th - sinh năm: 1989; Địa chỉ: Khu phố 7, thị trấn G, huyện G, tỉnh Kiên Giang. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 00 giờ ngày 18/4/2020, Phan Văn C điều khiển xe gắn máy biển kiểm soát 51TB-5734 chở Trần Tứ D đi từ hướng Châu Thành về Giồng Riềng. Khi đang đi trên đường, đến địa bàn xã Thạnh Hòa, huyện Giồng Riềng do xe

không có đèn chiếu sáng nên bị lực lượng cảnh sát giao thông kiểm tra hành chính thì phát hiện trên người C đang cất giữ 03 (ba) bịch nylon bên trong có chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất. Phan Văn C thừa nhận là ma túy đá nên bị lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 27 tháng 4 năm 2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra Lệnh tạm giam đối với Phan Văn C để điều tra cho đến nay.

Vật chứng trong vụ án thu giữ được :

- 01 xe gắn máy không xác định được nhãn hiệu, màu đen, biển kiểm soát 51TB-5734, số máy RNT1P39EMB00002027, số khung RNTWCB1NT51002027 đã qua sử dụng.

- 01 gói niêm phong có chữ ký của giám định viên Thái Thị Thanh Thủy người chứng kiến niêm phong Hồ Thanh Vũ và đóng dấu Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang. Có các hạt tinh thể trong suốt, không đồng nhất còn lại sau giám định có khối lượng 0,2481 gam và bao gói đựng mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu vụ 300/2020.

Tại bản kết luận giám định số: 300/KL-KTHS ngày 23/4/2020 của Phòng Kỹ Thuật Hình sự Công an tỉnh Kiên Giang đã kết luận: Nhiều hạt tinh thể trong suốt không đồng nhất được đựng trong 03 (ba) bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2729 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323, nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Tại bản cáo trạng số: 28/CT-VKSND-GR ngày 08/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng đã truy tố bị can Phan Văn C về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51 khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Phan Văn C từ 24 tháng đến 28 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với chiếc xe gắn máy do không xác định được nhãn hiệu và chưa xác định được nguồn gốc chủ sở hữu là ai nên đề nghị tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra xử lý sau.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2481 gam và gói đựng mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu vụ 300/2020.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Giồng Riềng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Trương Công Th đã được Tòa án tổng đạt, triệu tập hợp lệ đến tham gia phiên tòa nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt do bận công việc, xét thấy sự vắng mặt của anh Th không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Th.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn C đã thừa nhận vào khoảng 00 giờ ngày 18/4/2020, bị cáo có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy đá trên người, loại Methamphetamine, khối lượng là 0,2729 gam nhằm mục đích sử dụng bị Công an huyện Giồng Riềng kiểm tra hành chính, bắt người phạm tội quả tang.

Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong tài liệu, đồ vật do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Riềng lập cùng ngày 18/4/2020 và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo cất giữ ma túy bất hợp pháp trên người của mình nhằm mục đích sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hoặc sản xuất chất ma túy, khối lượng chất ma túy bị cáo tàng trữ là trên 0.1 gam.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo ý thức được việc sử dụng ma túy là chất gây nghiện nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng lớn đến thể chất và tinh thần của con người và đây cũng là nguyên nhân chính phát sinh các tệ nạn và tội phạm khác nếu không ngăn chặn kịp thời hậu quả sẽ nghiêm

trọng, lâu dài. Do đó cần phải xử phạt nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định của Bộ luật Hình sự đã có đủ căn cứ kết luận: Bị cáo C đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng truy tố bị cáo về tội phạm theo điều luật đã viện dẫn trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó có căn cứ cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét về nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt.

[5] Về việc áp dụng hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, không có thu nhập ổn định do đó không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2481 gam và gói đựng mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu vụ 300/2020.

Đối với chiếc xe gắn máy do chưa xác định được nhãn hiệu và nguồn gốc chủ sở hữu nên tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý sau.

[7] Xét đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phan Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, Khoản 2 Điều 136, Điều 260, khoản 1 Điều 268; Khoản 1 Điều 269, khoản 1 Điều 292, Điều 299, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Xử phạt bị cáo Phan Văn C 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 18/4/2020.
3. Về xử lý vật chứng: Tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2481 gam và gói đựng mẫu vật được niêm phong trong phong bì thư có ký hiệu vụ 300/2020.

Đối với chiếc xe gắn máy màu đen, biển kiểm soát 51TB-5734, số máy RNT1P39EMB00002027, số khung RNTWCB1NT51002027 đã qua sử dụng do chưa xác định được nguồn gốc chủ sở hữu là ai nên tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, điều tra và xử lý sau.

(Theo Quyết định chuyển vật chứng số 24/QĐ-VKSND-GR ngày 08 tháng 6 năm 2020 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang).

4. Về án phí:

Bị cáo Phan Văn C phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 31/7/2020. Anh Th thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Trại tạm giam;
- Cơ quan CSĐT;
- Chi cục Thi hành án DS huyện;
- Bị cáo, Người có QLNV liên quan;
- Lưu HS.

Nguyễn Thúy An